

BỘ TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 565/QĐ-HVCTQG ngày 20 - 01 - 2015

của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh)

Tiêu chuẩn 1: Sứ mạng và mục tiêu

1. Sứ mạng của Học viện được xác định rõ ràng, phù hợp chức năng, nhiệm vụ, các nguồn lực và định hướng phát triển của Học viện; phù hợp và gắn kết với chiến lược cán bộ của Đảng, Nhà nước và yêu cầu phát triển của đất nước.

2. Mục tiêu của Học viện được xác định phù hợp với sứ mạng đã tuyên bố và được cam kết thực hiện.

3. Sứ mạng và mục tiêu của Học viện được công bố công khai, rộng rãi.

4. Sứ mạng và mục tiêu của Học viện được cán bộ, công chức, viên chức nhận thức đúng và đầy đủ.

5. Học viện định kỳ đánh giá một cách có hệ thống việc thực hiện sứ mạng và mục tiêu, với trọng tâm là mức độ đáp ứng các mục tiêu đào tạo. Hệ thống đánh giá đảm bảo cung cấp các thông tin liên quan, tin cậy, giúp nâng cao chất lượng của Học viện.

6. Sứ mạng và mục tiêu được định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh và được triển khai thực hiện.

Tiêu chuẩn 2: Tổ chức và quản lý

1. Cơ cấu tổ chức của Học viện được thực hiện theo đúng Quyết định số 224-QĐ/TW ngày 06 tháng 01 năm 2014 của Bộ Chính trị; Nghị định số 48/2014/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2014 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị Hồ Chí Minh

2. Chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của các đơn vị, cán bộ công chức, viên chức được quy định rõ ràng.

3. Có hệ thống văn bản để tổ chức, quản lý một cách có hiệu quả các hoạt

động của Học viện.

4. Có chiến lược, kế hoạch phát triển ngắn hạn, trung hạn, dài hạn phù hợp với định hướng phát triển, sứ mạng của Học viện và có chính sách, biện pháp giám sát, đánh giá việc thực hiện chiến lược và kế hoạch.

5. Công tác lập kế hoạch và đánh giá được tiến hành một cách có hệ thống, phù hợp và được thực hiện định kỳ.

6. Có cơ chế phù hợp để các chủ thể trong tổ chức thuận lợi trong trao đổi thông tin.

7. Tổ chức Đảng và các tổ chức đoàn thể trong Học viện thực hiện đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; hoạt động hiệu quả và hằng năm được đánh giá.

8. Vai trò lãnh đạo của thủ trưởng đơn vị và tập thể lãnh đạo đơn vị được đề cao.

9. Có cơ chế phù hợp để cán bộ công chức, viên chức tham gia quản lý các hoạt động của đơn vị.

10. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý về các hoạt động và lưu trữ đầy đủ các báo cáo.

11. Có đơn vị chuyên trách về đảm bảo chất lượng đào tạo để triển khai các hoạt động đánh giá nhằm duy trì, nâng cao chất lượng đào tạo của Học viện.

Tiêu chuẩn 3: Chương trình đào tạo

1. Chương trình đào tạo của Học viện được xây dựng trên cơ sở các quy định của Đảng và Nhà nước ban hành, gắn với nhu cầu người học, nhu cầu nhân lực của cả hệ thống chính trị.

2. Chương trình đào tạo phù hợp với sứ mạng, mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ và nguồn lực của Học viện.

3. Có chuẩn đầu ra tương ứng với chương trình đào tạo và được công bố.

4. Chương trình đào tạo có mục tiêu rõ ràng, cụ thể, phù hợp với đối tượng đào tạo; có cấu trúc hợp lý, đáp ứng yêu cầu về chuẩn đầu ra cho từng hệ đào tạo.

5. Chương trình đào tạo của từng hệ đào tạo được thiết kế theo quy định và

đảm bảo chất lượng đào tạo.

6. Chương trình đào tạo được thiết kế theo hướng đảm bảo tính chính xác, khoa học, liên thông với các trình độ đào tạo và chương trình đào tạo khác.

7. Khung các chương trình đào tạo có xác định phương pháp giảng dạy và học tập; hình thức kiểm tra đánh giá phù hợp để đạt chuẩn đầu ra và những yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ tương ứng theo yêu cầu.

8. Nội dung chương trình đào tạo thể hiện sự nhất quán từ mục tiêu, cấu trúc, nội dung đến phương pháp và quy trình giảng dạy.

9. Chương trình đào tạo được định kỳ bổ sung, điều chỉnh trên cơ sở tham khảo phản hồi của các cá nhân và tổ chức có liên quan theo quy định.

10. Chương trình đào tạo được định kỳ đánh giá và thực hiện cải tiến chất lượng dựa trên kết quả đánh giá.

Tiêu chuẩn 4: Hoạt động đào tạo

1. Đa dạng hóa hình thức đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu học tập của người học theo quy định.

2. Thực hiện phương châm giảng dạy và học tập “lấy người học làm trung tâm”; giúp người học tiếp thu và sử dụng kiến thức, kỹ năng một cách khoa học.

3. Phương pháp và quy trình kiểm tra đánh giá được đa dạng hoá, đảm bảo nghiêm túc, khách quan, chính xác, công bằng và phù hợp với hình thức đào tạo, mục tiêu học phần/môn học; đánh giá được mức độ tích lũy của người học về kiến thức chuyên môn, khả năng vận dụng giải quyết vấn đề nảy sinh trong thực tiễn. Hình thức đánh giá kết quả học tập của người học theo hướng phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và năng lực vận dụng thực tiễn của người học.

4. Kết quả học tập của người học được thông báo, công nhận, được lưu trữ đầy đủ, chính xác, an toàn. Văn bằng, chứng chỉ được cấp theo quy định.

5. Có kế hoạch và hình thức đánh giá hợp lý các hoạt động giảng dạy của giảng viên; chú trọng việc triển khai đổi mới phương pháp dạy và học.

6. Có cơ sở dữ liệu về hoạt động đào tạo của Học viện.

7. Có kế hoạch đánh giá chất lượng đào tạo đối với người học sau khi ra trường và kế hoạch điều chỉnh hoạt động đào tạo phù hợp.

8. Xây dựng môi trường giảng dạy và học tập để người học tham gia vào quá trình đào tạo một cách có ý thức; cung cấp các chương trình đào tạo với nhiều môn học lựa chọn; lộ trình học tập, hình thức kiểm tra đánh giá, phương thức và thời gian học tập phù hợp.

9. Có phương thức phù hợp, khả thi để thu thập thông tin phản hồi và có cơ chế phối hợp giữa Học viện và các bên liên quan về chất lượng đào tạo của Học viện.

10. Việc mở mới hoặc dừng một chương trình đào tạo phải phù hợp với sứ mạng và khả năng của Học viện, năng lực chuyên môn của cán bộ, giảng viên và nhu cầu của người học. Học viện có đầy đủ nguồn lực để đáp ứng việc phát triển và cải tiến chương trình đào tạo mới.

11. Hoạt động đào tạo của Học viện phải được đánh giá trên các phương diện nhằm tạo hiệu ứng tích cực nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Tiêu chuẩn 5: Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

1. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Có chính sách tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ cả trong và ngoài nước.

3. Có kế hoạch tuyển dụng, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quy hoạch bổ nhiệm cán bộ công chức, viên chức đáp ứng mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ và phù hợp với điều kiện cụ thể của Học viện; có quy trình, tiêu chuẩn tuyển dụng, bổ nhiệm rõ ràng, minh bạch theo đúng quy định.

4. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được đảm bảo các quyền dân chủ theo quy định.

5. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có năng lực quản lý chuyên môn, nghiệp vụ; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ; có quy trình, tiêu chuẩn bổ nhiệm.

6. Đội ngũ viên chức là giảng viên đảm bảo tỷ lệ, cơ cấu (số lượng, trình độ chuyên môn, thâm niên, độ tuổi, giới tính) theo quy định.

7. Có quy định cụ thể đối với giảng viên kiêm chức, giảng viên thỉnh

giảng.

8. Có các bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng hoàn thành nhiệm vụ đối với từng đối tượng giảng viên; kết quả đánh giá là một trong những căn cứ để phát triển đội ngũ giảng viên.

9. Đội ngũ nhân viên có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và được định kỳ bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ có hiệu quả cho việc giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học.

Tiêu chuẩn 6: Người học

1. Người học có đạo đức, lối sống lành mạnh, có tinh thần trách nhiệm và thái độ nghiêm túc trong quá trình học tập.

2. Người học nhận thức đúng và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước và các nội quy, quy chế của Học viện.

3. Người học được thông tin đầy đủ về chương trình đào tạo, về các quy định trong quy chế đào tạo và các văn bản khác có liên quan của Học viện.

4. Người học được đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách theo quy định; được tạo điều kiện rèn luyện về thể chất và tinh thần để tự hoàn thiện bản thân trong quá trình học tập tại Học viện.

5. Trong quá trình học tập, rèn luyện, người học được tạo điều kiện để tham gia đánh giá chất lượng đào tạo.

6. Người học có khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn đã được học vào quá trình làm việc, được các tổ chức của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội ghi nhận.

7. Người học được hỗ trợ, tạo điều kiện để bổ sung và hoàn thiện các kỹ năng về lãnh đạo, quản lý, nghiên cứu khoa học.

8. Việc rèn luyện phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức và lối sống cho người học được quan tâm.

9. Công tác Đảng, đoàn thể đối với người học được thực hiện theo quy định.

10. Các biện pháp cụ thể để hỗ trợ việc học tập và sinh hoạt của người học được chú trọng.

Tiêu chuẩn 7: Nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển và xã hội hóa kết quả nghiên cứu

1. Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động khoa học phù hợp với sứ mạng và mục tiêu của Học viện.

2. Các nhiệm vụ khoa học được thực hiện và nghiệm thu theo kế hoạch.

3. Các sản phẩm nghiên cứu khoa học được xã hội hóa.

4. Các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của Học viện gắn kết với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và các hoạt động khác của Học viện. Kết quả của hoạt động nghiên cứu khoa học đóng góp vào việc phát triển các nguồn lực của Học viện, có giá trị ứng dụng thực tiễn.

5. Có cơ chế khuyến khích tạo nguồn thu từ việc chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học.

6. Có các quy định cụ thể về đối tượng tham gia nghiên cứu trong từng nhiệm vụ khoa học; có tiêu chuẩn và quy trình đánh giá đối với các sản phẩm khoa học.

7. Đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động nghiên cứu khoa học theo quy định.

8. Có quy định và hướng dẫn cụ thể đối với từng hoạt động nghiên cứu và triển khai; đảm bảo các đối tượng liên quan tuân thủ theo quy định và hướng dẫn.

Tiêu chuẩn 8: Hoạt động hợp tác quốc tế

1. Các hoạt động hợp tác quốc tế phải phù hợp với sứ mạng và mục tiêu của Học viện.

2. Có các quy định về hoạt động hợp tác quốc tế.

3. Có cơ chế để hoạt động hợp tác quốc tế được thực hiện theo quy định.

4. Các hoạt động hợp tác quốc tế phải hiệu quả.

5. Đảm bảo công khai, dân chủ trong hoạt động hợp tác quốc tế.

Tiêu chuẩn 9: Thư viện, trang thiết bị giảng dạy, nghiên cứu, học tập và cơ sở vật chất khác

1. Có quy hoạch, kế hoạch phát triển và sử dụng thư viện đáp ứng yêu cầu

nghiên cứu, giảng dạy, học tập.

2. Có đầy đủ trang thiết bị phục vụ nghiên cứu, giảng dạy, học tập.
3. Có đủ giảng đường, phòng học theo quy định cho việc dạy và học.
4. Có ký túc xá cho người học.
5. Có cơ sở vật chất phục vụ nhu cầu văn hóa, thể thao.
6. Đảm bảo môi trường (cây xanh, không khí...).
7. Đảm bảo an ninh, trật tự.
8. Việc sử dụng, khai thác điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phải hiệu quả, phù hợp với mục tiêu phát triển của Học viện.

Tiêu chuẩn 10: Tài chính và quản lý tài chính

1. Công tác tài chính và quản lý tài chính của Học viện thực hiện theo quy định và đảm bảo chuẩn hoá, hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch.

2. Học viện có kế hoạch tự chủ về tài chính, tạo các nguồn tài chính hợp pháp, đáp ứng các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của Học viện.

3. Đảm bảo sự phân bổ, sử dụng các nguồn lực tài chính hợp lý, minh bạch và hiệu quả cho các đơn vị và các hoạt động của Học viện.

4. Có phương án dự phòng giải quyết các vấn đề phát sinh.

5. Có cơ chế phù hợp để kiểm tra đánh giá về tình hình tài chính. Kết quả đánh giá được sử dụng để cải tiến và nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính.

Tiêu chuẩn 11: Tính thống nhất

1. Đảm bảo đoàn kết, thống nhất từ ban lãnh đạo đến cán bộ, công chức, viên chức trong Học viện.

2. Có phương thức đảm bảo thực hiện sự thống nhất và đoàn kết.

3. Định kỳ đánh giá việc thực hiện đoàn kết, thống nhất; kết quả đánh giá được sử dụng nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.